

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 21-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đắc Tuyên

Ông Nguyễn Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trang Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố H xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 346/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Cao Hữu C, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1985 tại H. Nơi cư trú: Tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành, quận D, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Hữu Cơ (đã chết) và bà Mạc Thị Lý, sinh năm 1959; có vợ là Bùi Thị Kim Trang, sinh năm 1986 (đã ly hôn), có 01 con là Cao Hữu Chính, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Có 01 tiền án được xóa án tích

Bản án số 08/2005/HSST ngày 12/01/2005 Tòa án nhân dân thành phố H, xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 02/5/2007; thi hành xong phần dân sự ngày 25/4/2005; thi hành xong án phí ngày 17/9/2008 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2021, đến ngày 08/9/2021 chuyển tạm giam, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân N, vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Vũ Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 01/9/2021, Đội Cảnh sát giao thông số 2 phòng Cảnh sát giao thông C an thành phố H làm nhiệm vụ trên đường Phạm Văn Đồng, trên địa bàn phường Anh Dũng, quận D, thành phố H tiến hành dừng xe mô tô biển kiểm soát 16F2- 6478 do Cao Hữu C điều khiển để kiểm tra, phát hiện C đang cầm 01 gói nilon màu trắng ở tay trái. Kiểm tra bên trong có tinh thể màu trắng, C khai là ma túy đá. Cơ quan C an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói nilon kích thước (2x2)cm và 01 xe mô tô biển kiểm soát 16F2-6478. Vụ việc đã được bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận D giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Hữu C tại tổ dân phố Tân Hợp, phường Tân Thành, quận D, thành phố H không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy (bút lục 24, 25).

Kết luận giám định số 515/KLGD-MT ngày 06/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự C an thành phố H, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Cao Hữu C gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,2 gam, là loại Methamphetamine (bút lục 28).

Tại cơ quan điều tra, Cao Hữu C khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 01/9/2021, C từ nhà điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16F2- 6478 đến khu vực bến xe Miền Tây thuộc quận Kiến An mua của một người phụ nữ không quen biết 150.000 đồng được 01 gói ma túy đá được gói trong túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm. Mua xong, C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái điều khiển xe về nhà để sử dụng. Khi về đến tổ dân phố Ninh Hải 4, phường Anh Dũng, quận D, thành phố H thì bị Cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra thì bị phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 515 MT/PC09 bên trong có ma túy còn lại sau giám định, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16F2 - 6478, kết quả xác minh là tài sản hợp pháp của anh Cao Hữu Thanh (em trai C), anh Thanh cho C mượn xe nhưng không biết C sử dụng để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Thanh (bút lục 71).

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Cao Hữu C quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 30-11-2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Cao Hữu C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Hữu C với mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an quận D, thành phố H, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 01/9/2021, trên đường Phạm Văn Đồng thuộc phường Anh Dũng, quận D, thành phố H, Cao Hữu C bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,2 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, **tuy đã được xóa án tích** nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội, đồng thời còn là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Mặt khác, với khối lượng ma túy tàng trữ như đã phân tích ở trên cần có hình phạt nghiêm khắc, xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Cao Hữu C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 02-12-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố H).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Cao Hữu C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP H;
- Cơ quan điều tra C an Q.D;
- PV06; PC10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- **Trại tạm giam** C an TP H;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND TP H;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải